

Số: /TTr-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND
ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền
bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước
sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng
số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của
Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị
quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi
chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông
nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ
về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP
ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Thông tư số
18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực
hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính
phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Thông tư số 02/2023/TT-BTC ngày
06/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông
tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn
thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của
Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Ngày 11/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về đất trồng lúa (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/9/2024) và thay thế Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

Tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ, quy định:

“Điều 12. Quy định về nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp một khoản tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa, trừ các công trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công hoặc vốn nhà nước ngoài đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức nộp cụ thể nhưng không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa phải chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.”.

Do đó, quy định tại Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND đã không còn phù hợp.

3. Tại điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 143. Các hình thức xử lý văn bản được rà soát

1. Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản hoặc một phần văn bản:

a) Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với căn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế.”.

4. Tại khoản 3 Điều 1 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền...”

Từ những nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành:

Bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của HĐND tỉnh để đảm bảo tính pháp lý của văn bản theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản:

Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

Bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Ngày .../.../2024, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số .../TTr-UBND đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong đó, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Ngày .../.../2024, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số .../HĐND chấp thuận nội dung đề xuất tại Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tại khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, quy định:

“Điều 148. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn: Việc xây dựng... nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện như sau:

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức việc soạn thảo;

2. Cơ quan chủ trì soạn thảo có thể tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo văn bản. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản thì thời hạn lấy ý kiến không quá 20 ngày; ... ”.

Theo quy định nêu trên, việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn không bắt buộc lấy ý kiến góp ý của đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản. Tuy nhiên, để dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết được hoàn chỉnh trước khi gửi Sở Tư pháp thẩm định; Ngày 08/11/2024, Sở Tài chính có Công văn số 3299/STC-NS gửi lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang; các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, Cục Thuế và các địa phương đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị (đều thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết), Sở Tài chính đã rà soát và hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 3363/STC-NS ngày 14/11/2024.

4. Ngày .../.../2024, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số .../BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

5. Ngày .../.../2024, Hội đồng nhân dân tỉnh Công văn số .../HĐND về kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Hội đồng nhân dân tỉnh và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết gồm có 2 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Điều 2. Điều khoản thi hành

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa ... Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngàytháng năm 2024.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

VI. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 35/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa khi chuyển từ đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp; TN&MT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**